

24

THE CONVERSION OF A DYING BONIST

Obeisance to all Gurus

EARLY one morning on the eighth day of a lunar month, when Jetsun Milarepa was meditating at Drajadorje Tson and observing silence, a number of Ḍākinīs dressed as earthly ladies came to him and prophesied:

Oh, silent yogi with great power of will
Who practices austerity,
The sole lion in the midst of all this snow,
Who sees, alone, Saṃsāra in Nirvāṇa,
Listen to us — the four Ḍākinī sisters
Who come to prophesy.

Tomorrow, in the early morning,
Go to the eastern shore of Baltang Lake,
Where people sin and sport in wanton pleasures.
You, the Lion of the snow mountain,
Should help them back into the path of virtue,
Guiding those who have lost their way to the
right Path.

After conveying this message to the Jetsun, the Ḍākinīs vanished.

Accordingly the next day Milarepa journeyed eastward. On the way, he met a shepherd. When the shepherd saw him walking above the ground — his feet never touching the earth — an unshakable faith toward Milarepa arose within him. He offered the Jetsun his own food, and asked for the teachings of Dharma. Whereupon Milarepa preached

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 241

24. SỰ CHUYỂN HÓA CỦA MỘT TÍN ĐỒ BÖN ĐANG HẤP HỐI

Đảnh lễ tất cả chư Đạo sư.

Sáng sớm ngày mồng tám của một tháng âm lịch, khi Tôn giả Milarepa đang thiền định tại Drajadorje Tson và giữ im lặng, một số vị ḍākinī trong hình dáng các phụ nữ thế gian đến trước Ngài và đưa ra lời tiên tri:

Hỡi hành giả du-già tĩnh lặng, có ý chí kiên cường,
Người thực hành khổ hạnh,
Sư tử duy nhất giữa vùng tuyết trắng này,
Người một mình thấy Luân hồi trong Niết-bàn,
Xin lắng nghe chúng tôi — bốn chị em ḍākinī
Đến để báo trước một việc.

Sáng sớm ngày mai,
Hãy đến bờ phía đông hồ Baltang,
Nơi người ta tạo tội và buông mình trong thú vui phóng túng.
Ngài, Sư tử của núi tuyết,
Nên giúp họ trở lại con đường đức hạnh,
Dẫn dắt những người lạc lối về Chánh đạo.

Sau khi truyền đạt thông điệp này cho Tôn giả, các ḍākinī biến mất.

Vì thế, hôm sau Milarepa đi về phía đông. Trên đường, Ngài gặp một người chăn cừu. Thấy Ngài bước đi phía trên mặt đất — đôi chân không hề chạm đất — người chăn cừu khởi lòng tin bất động đối với Milarepa. Anh dâng thức ăn của mình cho Tôn giả và xin được nghe giáo pháp. Milarepa bèn giảng

THE CONVERSION OF A DYING BONIST — PART 1

ORIGINAL ENGLISH / ANH NGỮ GỐC — PRINTED PAGE 242

on the Law of Kharma; on the errors of Saṃsāra; on the difficulties of obtaining favorable human birth, body, and environment; and lastly, on the unpredictableness and inevitability of death. Convinced by these teachings, the shepherd said, "Dear Lama, your preaching has been a reminder of the great sufferings of Saṃsāra. On thinking it over, [I find] I have no more desire for any gain or loss, happiness or misery in this life. The sufferings which you have mentioned, distress me so much that I feel I cannot bear them any longer. Please give me some instruction that can help me." "Very well," said Milarepa, "I shall teach you." The shepherd then confided to him, "I — and I alone — know of a secret cave called Mamo Tson. Please, let us go there."

When they arrived at the cave, the shepherd offered food and gave service to the Jetsun, and then asked for the teachings that would release him from Saṃsāric suffering. Milarepa then taught him how to meditate. [Not long after], the shepherd confided, "When I am concentrating, I feel very peaceful and there is no suffering whatsoever. But when my mind begins to wander, pictures of the miseries in Saṃsāra all appear before me; I can hardly bear the distressing experience of seeing them. With your great compassion, please bring me to the state of eternal happiness." Milarepa replied, "If you want to be always happy, you must ever avoid sinful deeds and follow my example by practicing all the virtues." The shepherd answered, "I am willing to do so for the sake of attaining the longed for perpetual happiness. I would like to become your servant. Please take me with you."

Milarepa recognized that this shepherd was a destined disciple, so he took him in and granted him the Initiation and Pith-Instructions. Later on, the shepherd was known as Tsiwo Repa, the most oustanding student among those "Disciples-with-Realization."

On the morning of the day that the Jetsun met Tsiwo Repa, the Ḍākinīs said to him, "There is a place called Lapu; you should go there." And so Milarepa went to Lapu where lived a very rich old man, a pious follower of Bon, who had many sons. Recently he had contracted a very serious disease. On the day of Milarepa's visit, one of this man's sons had just returned home from consulting a diviner, who had said that the remedy was to kill one hundred yaks, one hundred goats, and one hundred sheep, and with the meat to hold a great festival and sacrifice for the Bon monks. Following this instruction, the rich man's sons had made all the arrangements for the feast and were just about to slaughter the animals when the Jetsun arrived.

Milarepa, on first reaching Lapu, had met a girl on her way to fetch water and had asked alms from her. She informed him of the great Bon festival to be held for the sick rich man, saying that she was sure he would

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 242

về luật Nghiệp; về những sai lầm của Luân hồi; về sự khó khăn để có được thân người, hoàn cảnh và điều kiện thuận lợi; và cuối cùng, về tính không thể đoán trước cũng như không thể tránh khỏi của cái chết. Được những lời dạy này thuyết phục, người chăn cừu thưa: “Bạch Lama kính yêu, lời giảng của Ngài đã nhắc con nhớ những đau khổ lớn lao của Luân hồi. Suy nghĩ kỹ, con thấy mình không còn ham muốn bất kỳ được mất, hạnh phúc hay khổ đau nào trong đời này. Những đau khổ Ngài vừa nói khiến con phiền não đến mức cảm thấy không thể chịu đựng thêm. Xin hãy ban cho con vài lời chỉ dạy có thể giúp con.” “Tốt lắm,” Milarepa đáp, “ta sẽ dạy con.” Người chăn cừu bèn thổ lộ: “Chỉ riêng con biết một hang động bí mật tên là Mamo Tson. Xin chúng ta hãy đến đó.”

Khi đến hang, người chăn cừu dâng thức ăn, hầu hạ Tôn giả, rồi thỉnh cầu giáo pháp giúp giải thoát khỏi đau khổ Luân hồi. Milarepa dạy anh cách thiền định. [Không lâu sau], anh thổ lộ: “Khi tập trung tâm, con thấy rất an bình, hoàn toàn không có đau khổ. Nhưng khi tâm bắt đầu lang thang, hình ảnh những khốn khổ của Luân hồi lại hiện ra; con hầu như không chịu nổi nỗi đau khi nhìn thấy chúng. Xin Ngài với lòng đại bi đưa con đến trạng thái hạnh phúc vĩnh cửu.” Milarepa đáp: “Nếu muốn luôn hạnh phúc, con phải luôn tránh các hành vi tạo tội và noi gương ta thực hành mọi điều thiện.” Người chăn cừu đáp: “Để đạt hạnh phúc lâu dài mà con mong mỏi, con sẵn lòng làm như thế. Con muốn trở thành người hầu của Ngài. Xin hãy nhận con đi theo.”

Milarepa nhận ra người chăn cừu này là một đệ tử có nhân duyên, nên thu nhận anh, ban quán đảnh và những chỉ dạy cốt tủy. Về sau, anh được biết đến với tên Tsiwo Repa, đệ tử xuất sắc nhất trong số những “Đệ tử đã Chứng ngộ”.

Vào buổi sáng ngày Tôn giả gặp Tsiwo Repa, các ḍākinī bảo Ngài: “Có một nơi gọi là Lapu; Ngài nên đến đó.” Milarepa đến Lapu, nơi có một ông lão rất giàu, một tín đồ Bön mộ đạo, có nhiều con trai. Gần đây ông mắc bệnh rất nặng. Vào ngày Milarepa đến, một người con vừa trở về sau khi hỏi một thầy bói. Người này nói cách chữa là giết một trăm con yak, một trăm con dê và một trăm con cừu, dùng thịt mở đại tiệc và hiến tế cho các tu sĩ Bön. Theo lời ấy, các con trai nhà giàu đã chuẩn bị tiệc và sắp giết gia súc khi Tôn giả đến.

Khi mới tới Lapu, Milarepa gặp một cô gái đi lấy nước và xin cô bố thí. Cô kể cho Ngài về đại lễ Bön dành cho ông nhà giàu đang bệnh, nói chắc chắn Ngài sẽ

THE CONVERSION OF A DYING BONIST — PART 1

ORIGINAL ENGLISH / ANH NGỮ GỐC — PRINTED PAGE 243

find alms if he went there. As Milarepa approached the rich man's house he saw all kinds of people entering it. It seemed that anyone could walk in, even the dogs. Nevertheless, the hosts said, "Dear Lama, our father is very sick. Please leave us." Milarepa replied, "All I want is something to eat. Please give me food." The sons then prepared a little food for him, and were about to send him away, when the sick man's relatives and doctors began to gather round to observe his illness. Milarepa went to them asking for charity.

When the rich man beheld Milarepa's face, a great faith arose in him, and somehow a change took place in his mind. He clutched Milarepa's robe and besought him, saying, "Dear Lama, I am a [living] man for only today or tomorrow. Look on me with your compassion!" Thus he implored, while tears streamed down his face. Milarepa said, "It is a good omen that you have such faith in me. If I cure your illness, will you renounce the world and practice Dharma?" The rich man replied, "If I'm relieved of this illness, I shall do whatever you say. Not only will I practice Dharma, but I will also cause my sons to become Buddhists." The Jetsun thought to himself, "The Ḍākinīs prophesied that I should convert certain evil and pleasure-loving men and thus accomplish benevolent deeds and give blessings to all. This must be the opportunity [they] meant, so I shall act accordingly." Whereupon he said to the rich man, "You may slaughter all the yaks and goats you wish, but that will not cure your illness. In fact, it will only make your situation worse. Rather, you should set all those cattle free. On the other hand, I know a method that will definitely cure you; but first — what religion do you profess?" The sick man answered, "While I do not disbelieve in Buddhism, I have always loved and placed my faith in Bon." "In that case," said Milarepa, "You should now dismiss all these Bon monks and doctors. I will perform a 'Bon' ceremony for you which will certainly help your recovery." To which the eldest son of the rich man added, "I propose that both the Bon monks and this Lama perform their ceremonies together. Cannot this be done?" "Your suggestion is apt," the Jetsun replied, "but there are already too many doctors and too much hocus-pocus here. All this does not help. It would be better to dismiss them all." The sick man supported him by adding, "We should do what the Lama says." Accordingly, both the ritualists and the physicians were dismissed. Learning of this, the people began to murmur, "Are not the ceremony-makers and doctors capable? Surely, this foreign yogi can neither diagnose nor help. The sick man will probably die soon." After voicing such thoughts, they became all the more worried and distressed.

The sick man asked Milarepa, "What animal, then, should we slaughter for an offering?" The Jetsun said, "In the performance of my ceremony, no sacrifice is necessary. I have a 'Bon'[1] prayer of my own. Listen at-

nhận được đồ bố thí nếu đến đó. Khi Milarepa tới gần nhà ông nhà giàu, Ngài thấy đủ loại người đi vào. Dường như ai cũng có thể vào, kể cả chó. Tuy nhiên, chủ nhà nói: “Thưa Lama, cha chúng tôi đang bệnh nặng. Xin Ngài rời đi.” Milarepa đáp: “Ta chỉ muốn có chút gì ăn. Xin cho ta thức ăn.” Những người con chuẩn bị ít thức ăn, định tiễn Ngài đi, thì thân quyến và thầy thuốc của người bệnh tụ tập để xem xét bệnh tình. Milarepa đến xin họ bố thí.

Khi ông nhà giàu nhìn thấy gương mặt Milarepa, lòng tin lớn lao dấy lên trong ông, và bằng cách nào đó tâm ông chuyển biến. Ông nắm áo Milarepa, khẩn cầu: “Bạch Lama kính yêu, con chỉ còn sống hôm nay hoặc ngày mai. Xin thương xót con!” Ông van xin, nước mắt chảy dài. Milarepa nói: “Việc ông có lòng tin nơi ta là điềm lành. Nếu ta chữa lành bệnh, ông có từ bỏ thế tục và thực hành Pháp không?” Ông đáp: “Nếu khỏi bệnh, con sẽ làm mọi điều Ngài dạy. Không chỉ tự mình thực hành Pháp, con còn khiến các con trai trở thành Phật tử.” Tôn giả nghĩ: “Các ḍākinī đã tiên tri ta nên chuyển hóa một số người làm điều ác và ham mê hưởng lạc, nhờ đó làm việc lợi ích và ban phước cho mọi người. Đây hẳn là cơ hội các vị nói đến; ta sẽ hành động như vậy.” Rồi Ngài nói với người giàu: “Ông có thể giết bao nhiêu yak và dê tùy ý, nhưng việc ấy sẽ không chữa được bệnh. Thật ra, nó chỉ làm tình trạng ông tệ hơn. Tốt hơn, ông nên thả tất cả gia súc ấy. Mặt khác, ta biết một phương pháp chắc chắn có thể chữa cho ông; nhưng trước hết — ông theo tôn giáo nào?” Người bệnh đáp: “Dù con không phủ nhận Phật giáo, con luôn yêu mến và đặt lòng tin nơi Bön.” Milarepa nói: “Vậy bây giờ ông nên cho tất cả tu sĩ Bön và thầy thuốc này về. Ta sẽ thực hiện một nghi lễ ‘Bön’ cho ông, chắc chắn giúp ông hồi phục.” Người con trai cả nói thêm: “Con đề nghị cả các tu sĩ Bön và vị Lama này cùng làm nghi lễ. Không thể như vậy sao?” Tôn giả đáp: “Đề nghị của anh cũng hợp lý, nhưng ở đây đã có quá nhiều thầy thuốc và quá nhiều trò nghi lễ phù phiếm. Tất cả chẳng giúp gì. Tốt hơn nên cho họ về hết.” Người bệnh ủng hộ: “Chúng ta nên làm theo lời Lama.” Thế là cả những người làm nghi lễ lẫn các thầy thuốc đều được cho về. Biết chuyện, dân chúng xì xào: “Chẳng lẽ những người làm nghi lễ và thầy thuốc không đủ khả năng? Chắc chắn vị yogi ngoại quốc này không thể chẩn bệnh hay giúp gì. Có lẽ người bệnh sắp chết.” Nghĩ vậy, họ càng lo âu, phiền muộn.

Người bệnh hỏi Milarepa: “Vậy chúng ta nên giết con vật nào để cúng dường?” Tôn giả đáp: “Trong nghi lễ của ta, không cần hiến tế. Ta có một lời cầu nguyện ‘Bön’[1] riêng. Hãy chăm chú lắng nghe—”

THE CONVERSION OF A DYING BONIST — PART 1

ORIGINAL ENGLISH / ANH NGỮ GỐC — PRINTED PAGE 244

tentively!" Thereupon, Milarepa, chanting a Bon melody after the Bon manner, sang for the sick man "The Parable of the Twenty-two Family Members":

"*Sou, yon yon, yon, yon, yon yon ngo . . . . .*[1]
In the beginning of time, arose a manifestation.
At that moment, as the first of all happenings,
The outer objects appeared as something with
attributes.

The assembling of elements, the Aggregations,
[Formed] the great city, the Three Realms of Saṃsāra
The inner mind, which discerns, was comprehended
as one with qualities;
In the Illuminating-Void Awareness,
Thereby sprang up a myriad ideas and perceptions.
This is the source of all Karma and Kleśas!

All dwellings in this distressed world are illusory,
For they are built upon forms of delusion.
Because of clinging to the god and father image,
One fashions his active mind as the ego.
Because of clinging to the mother and goddess image,
One's mind pursues a myriad things.

When the mother and father united,
Then were born the twelve Nidāna sons[3]
And the eight Consciousness daughters.
These brothers and sisters, with their parents,
Totaled twenty-two.

From the arising of this family
Came the four-and-eighty thousand Kleśas
And the three hundred and sixty Distractions.
Thus arose the eighty thousand Evils and Hindrances,
And the four hundred and four kinds of disease.

This is the first chapter of my song,
The Chapter of the Members of the Family.

All the two-and-twenty members are beset with illness,
They are wrapped in the sickness of a blinded mind
And they suffer from a myriad afflictions.

TIẾNG VIỆT — TRANG GỐC 244

“—cho kỹ!” Rồi Milarepa, hát theo giai điệu Bön và cách thức Bön, cất bài ca “Ẩn dụ về Hai Mươi Hai Thành Viên Gia Đình” cho người bệnh:

“Sou, yon yon, yon, yon, yon yon ngo ...
Thuở ban sơ, một sự hiển hiện đã phát sinh.
Ngay lúc ấy, trong sự kiện đầu tiên của muôn việc,
Các đối tượng bên ngoài xuất hiện như những gì có thuộc tính.

Sự kết hợp các yếu tố, các uẩn,
[Hình thành] thành phố lớn, Ba Cõi Luân hồi.
Tâm bên trong, vốn phân biệt,
Được hiểu như một thực thể có những phẩm tính;
Trong giác biết Sáng Tỏ–Rỗng Không,
Từ đó phát sinh vô số ý niệm và nhận thức.
Đây là nguồn gốc của mọi Nghiệp và Phiền não!

Mọi chốn cư trú trong thế gian khốn khổ này đều huyễn ảo,
Vì chúng được dựng trên những hình tướng mê lầm.
Do chấp vào hình ảnh vị thần và người cha,
Người ta tạo tác tâm năng động của mình thành bản ngã.
Do chấp vào hình ảnh người mẹ và nữ thần,
Tâm người ta đuổi theo muôn vàn sự vật.

Khi người mẹ và người cha kết hợp,
Mười hai người con trai Nhân Duyên[3] được sinh ra,
Cùng tám người con gái Thức.
Những anh chị em này cùng cha mẹ,
Tổng cộng hai mươi hai người.

Từ sự xuất hiện của gia đình ấy,
Phát sinh tám mươi bốn nghìn Phiền não
Và ba trăm sáu mươi sự Xao lãng.
Như thế sinh ra tám mươi nghìn Điều Ác và Chướng ngại,
Cùng bốn trăm lẻ bốn loại bệnh tật.

Đây là chương đầu tiên của bài ca ta,
Chương về Các Thành Viên Gia Đình.

Cả hai mươi hai thành viên đều bị bệnh tật vây bủa,
Họ bị bao phủ bởi căn bệnh của tâm mù quáng,
Và chịu đựng vô số khổ não.”

SOURCE / NGUỒN: Garma C. C. Chang (trans.), The Hundred Thousand Songs of Milarepa, Story 24, “The Conversion of a Dying Bonist,” printed pp. 241–244. English source pages reproduced as page images. Vietnamese translation prepared for this bilingual edition. The story continues after p. 244.